TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/2019/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 82 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1, khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 451/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 319 đường Lê Minh Nhựt, ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Cao Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 319 đường Lê Minh Nhựt, ấp X, xã T, huyện C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 176/2017 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 tháng 12 năm 2017. Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Kh và bà D là hợp pháp và được pháp luật thừa nhận. Quá trình chung sống, ông Kh và bà D nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông Kh và bà D đã trầm trọng, tình cảm yêu thương vợ chồng đã hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và hai bên thật sự tự nguyện ly hôn, vì vậy Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có, không yêu cầu giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

[5] Lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, cụ thể ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 176/2017 ngày 23 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, cụ thể ông Nguyễn Văn Kh và bà Cao Thị D mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền ông Kh và bà D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2018/0015933 ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Kh và bà D đã nộp đủ lệ phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Định